

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÂN SƠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2020/HS-ST**
Ngày 28/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Việt Hưng;

Ông Đồng Phúc Nghiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sinh Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Chu Đức Tr, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1968 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Đức V (đã chết); Con bà Lý Thị T (đã chết); Có vợ là Trung Thị H, sinh năm 1978 và 02 con, sinh năm 2002 và 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân bị cáo: Là đối tượng nghiện chất ma túy, năm 2010 bị Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/12/2019 đến ngày 02/01/2020 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Sầm Đức Tùng - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trung Thị H, sinh năm 1978; Nghề nghiệp: làm ruộng - Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- Người chứng kiến: Ông Đinh Ngọc D, sinh năm 1965 - Địa chỉ: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 30/12/2019, tổ công tác Công an huyện Ngân Sơn đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tội phạm về ma túy tại địa bàn xã B phát hiện Chu Đức Tr, sinh năm 1968 – trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đang ở khu vực nhà bia ghi tên liệt sĩ của xã B có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ đã kiểm tra nhưng đối tượng Tr có biểu hiện không chấp hành, tiến hành không chế thì phát hiện tại vị trí trên mặt đất cách nơi Chu Đức Tr đang đứng khoảng 80cm có 01 gói chất bột màu trắng dạng nén nghi là chất ma túy được gói bằng hai lớp nilon không màu ở bên ngoài, lớp bên trong là nilon màu hồng; Phát hiện và thu giữ ở túi áo phông bên trong, bên trái đang mặc trên người 10 gói nhỏ chất bột màu trắng nghi là heroine, mỗi gói được gói bằng một lớp giấy mặt bên ngoài màu trắng, mặt bên trong có chữ và họa tiết hoa văn. Tất cả được đựng trong một lọ nhựa màu trắng loại lọ thuốc; Phát hiện thu giữ 01 gói chất bột màu trắng nghi là heroine được gói bằng một lớp giấy mặt bên trong màu trắng, mặt ngoài mạ kim loại màu bạc tại túi áo khoác đang trước bên trái Tr đang mặc trên người. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản niêm phong 12 gói chất bột màu trắng thu giữ của Chu Đức Tr, ký hiệu lần lượt là T1, T2, T3. Tạm giữ 01 bơm kim tiêm; 01 xe mô tô BKS 97B1 – 561.93; 01 điện thoại di động và số tiền 1.687.000 đồng.

Để xác định khối lượng ma túy (heroine) đã thu giữ của Chu Đức Tr. Hồi 18 giờ cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột màu trắng đã thu giữ của Chu Đức Tr. Kết quả 12 gói nhỏ chất bột màu trắng nghi là heroine trong ba phong bì T1, T2, T3 có tổng khối lượng 2,40 gam. Trong đó: Số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 có khối lượng 2,03 gam; Số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T2 có khối lượng 0,30 gam; Số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T3 có khối lượng 0,070 gam. Sau khi cân xác định khối lượng, Cơ quan điều tra đã niêm phong trong phong bì ký hiệu L1, L3, L5 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn để giám định.

Tại bản kết luận giám định số 24/KTHS-MT ngày 12/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu L1, L3 và L5 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 2,40 gam*”.

Tại cơ quan điều tra, Chu Đức Tr khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy nên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Số ma túy mà Cơ quan điều tra đã thu giữ là của Tr mua với một người đàn ông khoảng 40 tuổi, địa điểm trao đổi mua bán là lề đường Quốc lộ 3, gần đường rẽ xuống thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn trước đó khi Tr gặp người đó đang sử dụng chất ma túy. Khi đó Tr đã hỏi mua 01 gói heroine với giá 100.000 đồng để sử dụng, sau đó hẹn với người này là mấy ngày nữa có ma túy thì đem lên bán cho Tr. Cách ngày bị bắt khoảng 05 ngày, Tr tiếp tục mua 01 gói ma túy với người đàn ông đó với số tiền 2.000.000 đồng. Địa điểm mua bán ma túy cũng tại lề đường Quốc lộ 3, gần đường rẽ xuống thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Về nguồn gốc số tiền dùng để mua ma túy là do trước đó đã bán bò của gia đình mà có. Sau khi mua được ma túy, Tr đem chia thành các gói nhỏ, mục đích là để sử dụng cho bản thân còn chiếc bơm kim tiêm mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của Tr là của Tr dùng để sử dụng ma túy. Số tiền 1.687.000 đồng và chiếc điện thoại di động Masstel màu đen, có phím bấm, bên trong có gắn thẻ sim số 0333.419.919 và chiếc xe mô tô BKS 97B1 – 561.93 là của chị Trung Thị H (vợ của Tr).

Ngày 14/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn tiến hành khám xét chỗ ở và phụ cận của Chu Đức Tr. Qua khám xét không thu giữ tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSNS ngày 24/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Chu Đức Tr về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên xử bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) xử phạt bị cáo từ 1 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo.

- Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo mức án thấp nhất. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thấy: Do nghiện chât ma túy nên ngày 30/12/2019, Chu Đức Tr, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã có hành vi tàng trữ trái phép 12 gói nhỏ heroine có tổng khối lượng 2,40 gam nhằm mục đích để bản thân sử dụng. Nguồn gốc số ma túy do Tr mua với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không quen biết, không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) là lái xe tải với giá 2.000.000 đồng. Thời điểm mua trước thời điểm bị bắt khoảng 05 ngày.

Hành vi nêu trên của Chu Đức Tr đã phạm vào tội: *“Tàng trữ trái phép chât ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chât ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chât ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, ... có khối lượng từ 01 gam đến dưới 05 gam”

[2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chât ma túy. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố Chu Đức Tr trước Tòa án để xét xử về tội *“Tàng trữ trái phép chât ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đã đưa ra được những tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy cần xem xét chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo được cho hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Chu Đức V được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng

chiến vẻ vang và Huy chương chiến thắng hạng hai nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Xét bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy đã lâu, đã từng bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc mà vẫn tái nghiện, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam bằng một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, qua đó mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên qua xem xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, do vậy không xem xét áp dụng.

[5] Ngoài việc xét xử và quyết định hình phạt theo quy định của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Chu Đức Tr, Hội đồng xét xử còn xem xét một số vấn đề liên quan trong vụ án như sau.

Theo lời khai của bị cáo về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua với một người đàn ông không quen biết tại lề đường Quốc lộ 3 thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn cách ngày bị bắt khoảng 05 ngày. Tuy nhiên, bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh, làm rõ theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành tạm giữ, thu giữ các tài liệu, đồ vật sau:

6.1. Đối với 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước ký hiệu T24, mặt trước phong bì có ghi dòng chữ Mẫu vật hoàn trả vụ Chu Đức Tr, tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 phong bì nilon cũ và phong bì cũ thu giữ của Chu Đức Tr, ký hiệu L2; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi lọ nhựa cũ, giấy gói cũ và phong bì cũ thu giữ của Chu Đức Tr, ký hiệu L4; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi giấy gói cũ và phong bì cũ thu giữ của Chu Đức Tr, ký hiệu L6; 01 bơm kim tiêm cũ đã qua sử dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy nhưng vật chứng nêu trên không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

6.2. Riêng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, có bàn phím, gắn thẻ sim 0333.419.919; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave màu đỏ đen, BKS 97B1 – 561.93 và số tiền 1.678.000 đồng. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Trung Thị H (Vợ của Chu Đức Tr) nên cơ quan cảnh

sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp, việc xử lý như vậy là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, do vậy miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Chu Đức Tr phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Chu Đức Tr 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành bản án (được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 30/12/2019 đến ngày 02/01/2020).

2. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

2.1. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước ký hiệu T24, mặt trước phong bì có ghi dòng chữ Mẫu vật hoàn trả vụ Chu Đức Tr, tàng trữ trái phép chất ma túy, mặt sau có 04 chữ ký không đọc được, 02 dấu tròn màu đỏ đóng giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

2.2. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong mặt trước phong bì ghi nylon cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Chu Đức Tr ký hiệu L2, mặt sau phong bì có 05 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ Nguyễn Thị Phương Huệ, 01 dòng chữ Chu Đức Tr, 01 dòng chữ Chu Thanh Tương, 01 dòng chữ Đỗ Đức Hiếu, 01 dòng chữ Bùi Huy Cường, 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

2.3. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong mặt trước ghi lọ nhựa cũ, giấy gói cũ và phong bì cũ thu giữ của Chu Đức Tr, ký hiệu L4, mặt sau phong bì có 05 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ Nguyễn Thị Phương Huệ, 01 dòng chữ Chu Đức Tr, 01 dòng chữ Chu Thanh Tương, 01 dòng chữ Đỗ Đức Hiếu, 01 dòng chữ Bùi Huy Cường, 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

2.4. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi giấy gói cũ và phong bì cũ thu giữ của Chu Đức Tr, ký hiệu L6, mặt sau phong bì có 05 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ Nguyễn Thị Phương Huệ, 01 dòng chữ Chu Đức Tr, 01 dòng chữ Chu Thanh Tương, 01 dòng chữ Đỗ Đức Hiếu, 01 dòng chữ Bùi Huy Cường, 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

2.5. Tịch thu, tiêu hủy 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng thu giữ của Chu Đức Tr.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2020 giữa Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn.)

3. Về án phí: Bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công

